

TÂM TRẠNG CỦA THANH NIÊN NÔNG THÔN VỚI VẤN ĐỀ VIỆC LÀM

ThS. Mai Văn Hải

Viện Tâm lý học.

TÓM TẮT

Việc làm là một trong những vấn đề có tầm quan trọng hàng đầu trong cuộc sống của thanh niên; tuy nhiên, đối với thanh niên nông thôn, việc làm lại chưa mang lại cho họ tâm trạng tích cực. Kết quả nghiên cứu đã cho thấy, một tỷ lệ khá cao thanh niên nông thôn còn chưa có việc làm. Những người đã có việc làm thì thu nhập còn thấp và nhìn chung còn chưa thỏa mãn được các mong muốn, nguyện vọng với công việc của họ. Chính vì thế, tỷ lệ khá cao các khách thể được hỏi có ý định tìm kiếm công việc khác. Tuy thanh niên nông thôn còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình làm việc, nhưng họ vẫn đánh giá tích cực về triển vọng công việc của bản thân trong tương lai.

Từ khóa: Thanh niên; thanh niên nông thôn; việc làm; tâm trạng.

Ngày nhận bài: 11/5/2012; **Ngày duyệt đăng bài:** 20/9/2012.

1. Đặt vấn đề

Theo Từ điển tiếng Việt, việc làm là công việc được giao cho làm và được trả công. Đối với thanh niên, việc làm và thu nhập là vấn đề có tầm quan trọng hàng đầu trong cuộc sống của họ bởi trên cơ sở có việc làm, thanh niên mới có thể đảm bảo cuộc sống của bản thân và gia đình, khẳng định một cách mạnh mẽ giá trị và sự đóng góp của bản thân đối với xã hội. Chính vì thế, nghiên cứu về việc làm của thanh niên nói chung và thanh niên nông thôn nói riêng là rất cần thiết để đưa ra những chính sách hỗ trợ thanh niên có thể tạo lập được cuộc sống, sự nghiệp một cách ổn định, vững chắc.

Khách thể nghiên cứu được lựa chọn là 650 thanh niên nông thôn độ tuổi từ 16 đến 30 tuổi thuộc 4 tỉnh Thái Bình, Hòa Bình, Khánh Hòa và Tiền Giang. Đây là các tỉnh đại diện cho các vùng miền Bắc - Trung - Nam, đồng bằng, trung du miền núi và ven biển.

Các phương pháp chính được sử dụng trong nghiên cứu này là: điều tra bảng bảng hỏi với thanh niên nông thôn, phỏng vấn sâu với các cán bộ trên địa

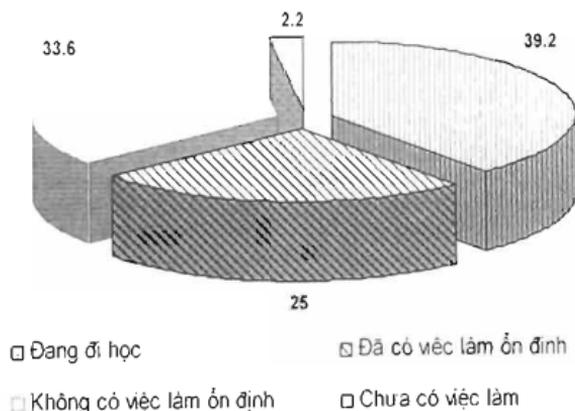
bàn nghiên cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan nhằm khai thác thông tin phục vụ kết quả nghiên cứu.

Chúng tôi cho rằng, tâm trạng của thanh niên nông thôn với việc làm là một dạng tâm trạng xã hội, phản ánh trạng thái cảm xúc của thanh niên nông thôn với việc làm của họ và có liên quan đến nhu cầu, động cơ của họ trong công việc. Từ quan điểm đó, bài viết tập trung làm rõ tâm trạng của thanh niên nông thôn với việc làm ở các nội dung sau: Thực trạng việc làm và thu nhập của thanh niên nông thôn; mong muốn, nguyện vọng của thanh niên nông thôn với công việc của mình và sự đáp ứng của công việc đang làm với mong muốn đó; sự hài lòng của thanh niên nông thôn với công việc; những rủi ro, căng thẳng trong quá trình làm việc; đánh giá của thanh niên nông thôn với triển vọng công việc trong thời gian tới.

2. Kết quả nghiên cứu

- Tình trạng việc làm và thu nhập của thanh niên nông thôn

Tình trạng việc làm của thanh niên nông thôn là nội dung đầu tiên chúng tôi quan tâm tìm hiểu và cho kết quả như sau: trong số 633 thanh niên nông thôn trả lời câu hỏi về tình trạng việc làm ngoại trừ 39,2% số khách thể đang học tập, học nghề, chỉ có 25% thanh niên nông thôn tham gia để tài có việc làm ổn định; trong khi đó, tỷ lệ thanh niên nông thôn chưa có việc làm ổn định (làm theo thời vụ, lúc có việc lúc không có, ai thuê thì làm...) và chưa có việc làm chiếm tới 35,8%.



Biểu đồ 1: Tình trạng việc làm của thanh niên nông thôn hiện nay

Thực tế trên chỉ ra việc làm cho thanh niên nông thôn đang là một trong những vấn đề bức thiết. Trong bất cứ xã hội nào, thanh niên với những thể mạnh như có sức khỏe dồi dào, trí tuệ và khả năng sáng tạo cao, giàu khát vọng, hoài bão... Luôn là lực lượng tiên phong trong xây dựng, phát triển đất nước. Vì thế, một số lượng lớn thanh niên nông thôn chưa có việc làm ổn định hoặc thất nghiệp một mặt cho thấy sự lãng phí về nhân lực, sức lao động trong xã hội, mặt khác còn có thể tiềm ẩn nhiều những bất cập, tệ nạn xã hội khác.

Trên cơ sở những khách thể đã có việc làm (ổn định hoặc chưa ổn định), chúng tôi tìm hiểu về thu nhập của họ.

Bảng 1: Thu nhập của thanh niên nông thôn hiện nay

STT	Mức thu nhập	Số lượng	Phần trăm
1	Dưới 1 triệu đồng	117	31,5
2	Từ 1 - 2 triệu	147	39,6
3	Từ 2 - 3 triệu	64	17,3
4	Từ 3 - 4 triệu	32	8,6
5	Từ 4 - 5 triệu	8	2,2
6	Trên 5 triệu	3	0,8
Tổng		371	100

Bảng số liệu trên phản ánh thu nhập của thanh niên nông thôn nhìn chung còn rất thấp. Hai mức thu nhập có tỷ lệ thanh niên nông thôn lựa chọn cao nhất là từ 1 - 2 triệu đồng/tháng và dưới 1 triệu đồng/tháng chiếm tới 71,1% tổng số thanh niên tham gia khảo sát. Với điều kiện sống và giá cả sinh hoạt leo thang như hiện nay, mức thu nhập trên khó có thể đáp ứng được nhu cầu cuộc sống của thanh niên. Thanh niên nói chung và thanh niên nông thôn nói riêng thường chưa tạo lập được những nền tảng cần thiết trong cuộc sống như vẫn phải đi thuê nhà, đầu tư cho việc học tập của bản thân, nuôi con nhỏ, tham gia các hoạt động giao lưu, giải trí... Tất cả những yêu cầu đó đều trông chờ vào nguồn thu nhập ít ỏi như đã nói ở trên thì khó có thể đủ đảm bảo cho cuộc sống của họ chưa kể tới các trường hợp ốm đau, giúp đỡ cha mẹ già. Trả lời câu hỏi về mức thu nhập của thanh niên trên địa bàn, một cán bộ đã cho biết: *"Hiện nay, mức thu nhập của thanh niên còn rất thấp, kể cả các em đang làm nông nghiệp tại địa phương hay đi làm công nhân trong các khu công nghiệp thì mức thu nhập cũng chỉ từ 1 triệu đến hơn 1 triệu đồng/tháng. Đây là mức thu chỉ đủ nuôi sống bản thân (B.V.D, Phó bí thư Đảng ủy xã Long Khánh, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).*

Cũng chính từ thực trạng công việc và thu nhập như trên mà có tới 61,4% thanh niên nông thôn đã và đang đi làm cho biết, mức thu nhập của họ không đủ cho cuộc sống bản thân; trong khi đó, tỷ lệ thanh niên cho biết thu nhập của họ ở mức thoải mái và dư dật chỉ chiếm 4,8%.

- Mong muốn của thanh niên nông thôn với công việc và sự đáp ứng của công việc hiện tại

Bảng 2: Mong muốn khi lựa chọn và sự đáp ứng của công việc hiện tại

TT	Nội dung	Nguyên vọng		Sự đáp ứng	
		ĐTB	Xếp hạng	ĐTB	Xếp hạng
1	Công việc có thu nhập cao	2,53	5	1,82	10
2	Không căng thẳng, áp lực	2,36	7	2,21	4
3	Ổn định, lâu dài	2,78	1	2,33	3
4	Được mọi người đánh giá cao	2,17	11	1,89	9
5	Có nhiều điều kiện phát huy năng lực bản thân	2,65	3	2,17	6
6	Có nhiều cơ hội thăng tiến	2,31	9	1,81	11
7	Công việc thú vị, hấp dẫn	2,29	10	2,00	8
8	Có nhiều cơ hội học hỏi, tích lũy kinh nghiệm	2,77	2	2,47	2
9	Môi trường làm việc vui vẻ, thân thiện	2,53	5	2,51	1
10	Công việc giúp đỡ được nhiều người	2,55	4	2,17	6
11	Dễ tìm việc làm	2,32	8	2,19	5

Ghi chú: ĐTB được tính theo 3 mức độ; trong đó: 1. Không đúng, 2. Đúng một phần và 3. Rất đúng.

Bảng số liệu trên cho thấy, sự chênh lệch rõ nét trong điểm trung bình (ĐTB) hai nội dung tiêu chí lựa chọn công việc và sự đáp ứng của công việc thanh niên nông thôn đang làm. Nếu như ở các tiêu chí khi lựa chọn công việc, ĐTB của các nội dung đều tương đối cao và hầu hết nằm trong khoảng đánh giá “rất đúng” (từ 2,35 - 3,00) thì ở phần sự đáp ứng của công việc hiện tại với mong muốn, động cơ làm việc của thanh niên nông thôn, ĐTB các nội dung đều tương đối thấp và hầu hết nằm trong khoảng đánh giá (từ 1,68 - 2,34). Mặt khác, ở tất cả các tiêu chí đưa ra, ĐTB mong muốn với việc làm của thanh niên nông thôn đều cao hơn sự đáp ứng từ công việc của họ. Điều đó cho thấy, công việc hiện tại của thanh niên nông thôn vẫn chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu của họ.

Có thể nói, thanh niên là những người luôn có mong muốn được mọi

người tôn trọng, thừa nhận, luôn muốn có cơ hội được thể hiện năng lực của bản thân, trong khi kết quả nghiên cứu đã cho thấy, những mong muốn đó còn chưa được đáp ứng ít nhất là trong khía cạnh công việc của họ. Phải chăng điều này dẫn đến việc thanh niên nói chung và thanh niên nông thôn nói riêng thường có một số biểu hiện như thích được tham gia đua xe, có những hành vi phá phách, lệch lạc... để được thấy mình mạnh mẽ, có bản lĩnh? Rõ ràng, việc đưa ra kết luận trong trường hợp này là vội vàng, bởi cần có những nghiên cứu một cách đầy đủ hơn. Tuy nhiên, kết quả đó cho thấy, việc đáp ứng mong muốn của thanh niên, tạo cho họ cơ hội được cống hiến khả năng của bản thân là điều rất cần thiết.

- Cảm xúc của thanh niên nông thôn trong quá trình làm việc

Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 65,8% thanh niên nông thôn được hỏi có ý định tìm kiếm một công việc khác. Hứng thú trong công việc cũng như sự yên tâm, hài lòng với công việc là một trong những yếu tố quan trọng bậc nhất trong quá trình làm việc, bởi nó là động lực thúc đẩy người lao động làm việc, mang lại sự sáng tạo, hiệu quả và năng suất lao động cao cũng như tích cực rèn luyện tri thức, kỹ năng liên quan đến nghề nghiệp của mình. Tỷ lệ cao thanh niên nông thôn chưa thực sự yên tâm gắn bó lâu dài với công việc hiện tại của mình cho thấy, thực trạng bức tranh về nghề nghiệp việc làm của thanh niên nông thôn còn nhiều bất cập, chưa tạo được động lực làm việc, sáng tạo cho thanh niên nông thôn.

Bảng 3: Lý do thanh niên nông thôn có ý định tìm kiếm công việc khác

STT	Lý do tìm việc khác	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Vì công việc hiện tại thu nhập thấp, không đủ nuôi sống bản thân và gia đình	150	64,6
2	Công việc không ổn định, muốn tìm công việc ổn định	27	11,6
3	Muốn phát huy hết năng lực, muốn tìm công việc phù hợp với năng lực	10	4,3
4	Muốn được tích lũy thêm kinh nghiệm, học hỏi thêm	9	3,8
5	Muốn tìm công việc mình yêu thích, không thích công việc hiện tại, công việc hiện tại nhàm chán	7	3,0
6	Vì công việc hiện tại quá vất vả, nặng nhọc, sức khỏe không đảm bảo	11	4,7
7	Muốn tìm công việc tốt hơn	7	3,0
8	Muốn làm thêm ngoài giờ	8	3,4
9	Vì áp lực công việc hiện tại quá cao, mối quan hệ công việc căng thẳng	3	1,2

Bảng số liệu trên là sự tổng hợp của 232 ý kiến của các khách thể nghiên cứu khi trả lời câu hỏi mở về lý do khiến họ muốn tìm kiếm công việc khác. Từ bảng trên, có thể thấy lý do được thanh niên nông thôn đưa ra nhiều nhất để giải thích cho ý định tìm kiếm công việc khác là vì thu nhập từ công việc hiện tại còn quá thấp. Trong điều kiện kinh tế gặp nhiều khó khăn, giá cả leo thang như hiện nay, với mức thu nhập bình quân như đã đề cập ở phần trước thì việc thanh niên nông thôn mong muốn tìm kiếm công việc có thu nhập cao hơn cũng là điều dễ hiểu. Dưới đây là một số câu trả lời tiêu biểu:

- *Vì hoàn cảnh gia đình và mức sống xã hội nên cần tìm việc làm khác để đủ trang trải cho gia đình* (nam thanh niên, xã Ninh Bình, Ninh Hòa, Khánh Hòa).

- *Vì nghề nông vất vả, thu nhập không cao* (nam thanh niên, xã Tân Phong, Cao Phong, Hòa Bình).

- *Vì mức lương không cao để đảm bảo cuộc sống sinh hoạt trong gia đình* (nữ, xã Quỳnh Giao, Quỳnh Phụ, Thái Bình).

Thực tế trên đặt ra vấn đề phải nâng cao thu nhập từ công việc của thanh niên nông thôn giúp họ yên tâm gắn bó lâu dài với công việc. Tuy nhiên, để có thể tìm kiếm một công việc tốt, có thu nhập cao đòi hỏi người lao động phải có tay nghề, kỹ năng nghề nghiệp vững chắc, được đào tạo một cách bài bản, khoa học. Đây là yêu cầu mà không nhiều thanh niên nông thôn có thể đáp ứng được.

- *Những khó khăn, rủi ro thanh niên nông thôn gặp phải trong quá trình làm việc*

Những rủi ro, căng thẳng trong quá trình làm việc là một trong những vấn đề rất cần được quan tâm tìm hiểu nhằm mang lại tâm trạng tích cực cho thanh niên nông thôn trong quá trình làm việc, giảm thiểu đi áp lực thậm chí là tai nạn lao động có thể xảy ra.

Số liệu thể hiện ở bảng 4 cho thấy, những ảnh hưởng tâm lý tiêu cực từ công việc của thanh niên nông thôn đều có ĐTB tương đối thấp, hầu hết nằm trong khoảng đánh giá 1,67 - 2,34 điểm. Tuy ĐTB các rủi ro nói trên không cao nhưng rõ ràng những rủi ro đó vẫn có thể xuất hiện trong quá trình làm việc của thanh niên nông thôn và đây là điều thực sự cần phải khắc phục tối đa trong quá trình làm việc.

Với đặc thù công việc chủ yếu là lao động phổ thông nên thanh niên nông thôn phải nỗ lực cao về mặt thể lực, vì vậy, biểu hiện này có ĐTB cao nhất với 2,28 điểm xếp vị trí số 1. ĐTB thấp nhất thuộc về biểu hiện dễ xảy ra các tai nạn về lao động ĐTB 1,64. Có thể nói, những rủi ro trong quá trình làm việc là ít xảy ra nhưng không thể vì thế mà chủ quan, không để phòng bởi đặc thù lao động của thanh niên nông thôn thường làm những công việc nặng nhọc như khuôn vác, thợ phụ tại các công trình xây dựng trong khi kỹ năng nghề nghiệp, chế độ bảo hiểm... thanh niên nông thôn thường không được đảm bảo.

Bảng 4: Những căng thẳng, rủi ro trong quá trình làm việc của thanh niên nông thôn

Các biểu hiện	ĐTB theo nhóm						ĐTB chung
	Nam	Nữ	Tiểu học THCS	TH PT	Trung cấp	CĐ, ĐH	
Căng thẳng, mệt mỏi về tâm lý	2,00	2,02	2,08	1,97	1,93	2,02	2,00
Phải nỗ lực rất nhiều về thể lực...	2,33	2,16	2,28	2,36	2,04	2,14	2,28
Áp lực cao về thời gian hoàn thành	1,96	1,96	2,00	1,93	1,97	2,00	1,96
Điều kiện làm việc (ánh sáng, độ ồn, ...) không tốt	1,81	1,77	1,91	1,79	1,58	1,76	1,80
Dễ xảy ra tai nạn lao động	1,67	1,56	1,69	1,72	1,43	1,21	1,64
Ảnh hưởng không tốt tới sức khỏe	1,89	1,93	1,96	1,39	1,50	2,06	1,90
Các mối quan hệ xã hội bị thu hẹp...	1,77	1,96	2,00	1,81	1,53	1,59	1,82
Ít có thời gian cho gia đình, nghỉ ngơi...	1,92	2,12	1,97	1,95	2,06	1,92	1,97

Ghi chú: ĐTB được tính theo 3 mức độ; trong đó: 1. Không đúng, 2. Đúng một phần và 3. Rất đúng.

Trong quá trình điều tra số liệu tại địa bàn nghiên cứu, chúng tôi cũng đã khảo sát tại một cơ sở may mặc tại xã An Đông, Quỳnh Phụ, Thái Bình. Cơ sở may mặc này thu hút khá đông lao động nữ thanh niên nông thôn, những người tàn tật hoặc có hoàn cảnh khó khăn. Điều đáng nói là những nữ công nhân làm việc tại cơ sở may xuất khẩu này vẫn có những người không đeo khẩu trang bảo hộ trong quá trình làm việc, vừa làm vừa nói chuyện, pha trò... rất dễ dẫn đến những tai nạn trong quá trình thao tác với máy móc.

Kết quả nghiên cứu ở trên một lần nữa chỉ ra những nguy cơ tiềm ẩn mà thanh niên nông thôn phải đối mặt trong quá trình lao động của mình và thực tế tại các công trình xây dựng tại các thành phố lớn, những người gặp tai nạn lao động như điện giật, ngã từ độ cao, bỏng do cháy nổ... phần lớn rơi vào những thanh niên từ các vùng quê ra thành phố làm việc tạm thời. Phân tích như vậy sẽ thấy được sự cần thiết phải có các chế độ chính sách hỗ trợ thanh niên nông thôn trong quá trình làm việc như đóng bảo hiểm, đào tạo những kỹ năng cơ bản cho người lao động nói chung và thanh niên nông thôn nói riêng để họ có thể nhận thức được những rủi ro có thể xảy ra và có ý thức bảo vệ chính mình.

So sánh nhóm khách thể theo giới tính và theo trình độ học vấn không có sự khác biệt lớn, nhưng trong một số nội dung vẫn có sự khác biệt nhất định. Cụ thể với các nội dung phân theo giới tính, nhóm khách thể nam thường làm các công việc nặng nhọc hơn nên ĐTB các nội dung nỗ lực nhiều về thể lực và dễ xảy ra tai nạn lao động cao hơn so với nhóm khách thể nữ.

Những nội dung như nỗ lực nhiều về sức khỏe, điều kiện làm việc (độ ồn, ánh sáng, bụi...) không tốt và dễ xảy ra tai nạn lao động ĐTB có xu hướng giảm xuống ở các nhóm khách thể có trình độ học vấn cao. Thực tế công việc của nhóm khách thể có trình độ học vấn cao thường ít phải lao động trực tiếp hơn nhóm khách thể có trình độ học vấn thấp. Vì thế, những vấn đề như phải vận dụng nhiều về sức khỏe, xảy ra tai nạn lao động, nhóm có trình độ học vấn cao cũng có ít nguy cơ xảy ra hơn.

- Đánh giá của thanh niên nông thôn về triển vọng công việc

Bảng 5: Đánh giá của thanh niên nông thôn về triển vọng công việc trong thời gian từ 5 - 10 năm tới

Các nội dung	ĐTB theo nhóm						ĐTB chung
	Nam	Nữ	Tiểu học THCS	THPT	Trung cấp	CD, ĐH	
Thu nhập	2,80	2,86	2,78	2,82	2,91	2,84	2,82
Mức độ ổn định	2,56	2,67	2,51	2,60	2,70	2,66	2,59
Cơ hội tiến thân	2,53	2,71	2,46	2,60	2,70	2,71	2,58
Môi trường làm việc	2,64	2,78	2,68	2,68	2,66	2,73	2,68
Điều kiện thiết bị phục vụ công việc	2,71	2,80	2,60	2,77	2,91	2,80	2,74
Cơ hội nâng cao trình độ chuyên môn	2,70	2,87	2,69	2,74	2,83	2,80	2,74

Ghi chú: ĐTB được tính theo 3 mức độ; trong đó: 1. Kém hơn, 2. Không thay đổi và 3. Tốt hơn.

Nhìn chung, thanh niên nông thôn đánh giá khá tích cực về triển vọng công việc của họ trong thời gian 5 - 10 năm tới; ĐTB các phương án cũng luôn nằm trong khoảng đánh giá từ 2,35 - 3,00 điểm. Số liệu này cho thấy, cái nhìn lạc quan về công việc của thanh niên nông thôn, thể hiện rõ đặc điểm tâm lý luôn hướng tới tương lai, triển vọng tươi sáng của người trẻ tuổi.

Trong các nội dung đưa ra, thu nhập là nội dung được các khách thể đánh giá tích cực nhất và cơ hội thăng tiến là nội dung có điểm đánh giá thấp nhất với ĐTB tương ứng là 2,82 và 2,58. Điều đó có thể xuất phát từ công việc của thanh niên nông thôn chủ yếu là trong lĩnh vực nông nghiệp, lao động tự do... nên họ hướng tới mục đích thu nhập nhiều hơn là đạt được các vị trí, thăng tiến trong tổ chức.

So sánh điểm số đánh giá về triển vọng công việc của các nhóm, có thể thấy xu hướng khá rõ nét: trình độ học vấn của các khách thể càng cao thì sự đánh giá càng tích cực. Thực tế hiện nay, những người có trình độ học vấn cao

thì cơ hội tìm kiếm việc làm, khả năng thăng tiến cũng cao hơn. Vì thế, sự đánh giá về triển vọng công việc của nhóm khách thể có trình độ học vấn cao thường tích cực hơn nhóm có trình độ học vấn thấp hơn.

Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu trên, có thể thấy thanh niên nông thôn vẫn chưa thực sự yên tâm với công việc của mình. Điều đó không chỉ thể hiện ở tỷ lệ người chưa có việc làm ổn định và thất nghiệp cao, thu nhập thấp mà ngay cả những thanh niên đã đi làm thì công việc cũng chưa thực sự đáp ứng được sự kỳ vọng của họ. Cũng chính vì thế, đa số khách thể nghiên cứu có ý định tìm kiếm công việc khác để làm nhằm cải thiện thu nhập và hướng tới một công việc ổn định hơn. Dù điểm số đánh giá không thực sự cao nhưng những căng thẳng, áp lực cũng như những rủi ro tiềm ẩn khác trong quá trình làm việc vẫn xuất hiện trong quá trình làm việc của thanh niên nông thôn. Tuy có những khó khăn nhất định trong công việc, chưa thực sự hài lòng với công việc hiện tại mình đang làm nhưng thanh niên nông thôn vẫn thể hiện sự lạc quan khi đánh giá về triển vọng công việc trong tương lai của bản thân mình. Đây là điểm mạnh, là cơ sở tốt để các chính sách hỗ trợ thanh niên nông thôn trong việc làm được thực hiện một cách hiệu quả. Kết quả nghiên cứu tâm trạng của thanh niên nông thôn với việc làm cũng đồng thời chỉ ra cần có những chính sách hỗ trợ hơn nữa cho thanh niên nông thôn trong quá trình lập nghiệp, một mặt tránh lãng phí nguồn nhân lực trẻ của đất nước, mặt khác, hạn chế được những tệ nạn xã hội xảy ra do tình trạng thanh niên thất nghiệp, thiếu việc làm. Bên cạnh đó, thanh niên nông thôn cũng rất cần có các chế độ chính sách liên quan đến đào tạo nghề, kỹ năng làm việc để hạn chế tối đa những rủi ro có thể xảy ra trong quá trình lao động, giúp họ yên tâm gắn bó lâu dài với công việc của mình.

Tài liệu tham khảo

1. *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng, 2007.
2. Vũ Dũng, *Từ điển Tâm lý học*, NXB Từ điển Bách khoa, 2008.
3. Trần Hiệp, *Tâm lý học xã hội, Những vấn đề lý luận*, NXB Khoa học Xã hội, 1997.
4. Chu Mạnh Sinh, *Xây dựng chiến lược truyền thông quốc gia về định hướng nghề nghiệp, việc làm cho thanh niên*, Ban Thanh niên công nhân và đô thị Trung ương Đoàn, 2009.
5. *Báo cáo nghiên cứu đánh giá tình hình thanh niên 2010*, Viện Nghiên cứu Thanh niên, 2010.